TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST- HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 28/01/2019 giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT: khối 14, phường Q, thành phố V, Nghệ An

Địa chỉ thường trú: khối 14, phường Q, thành phố V, Nghệ An

Bị đơn: anh Đinh Phúc H, sinh năm 1981

Nơi ĐKNKTT: xóm Ng, xã H, thành phố V, Nghệ An

Địa chỉ thường trú: khối 14, phường Q, thành phố V, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh T và anh Đinh Phúc H;

2, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm**:** chị Trần Thị Thanh T và anh Đinh Phúc H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao các con chung là cháu Đinh Gia H1, sinh ngày 11/08/2014 và cháu Đinh Gia H2, sinh ngày 28/05/2017 cho chị Trần Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành, anh Đinh Phúc H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng kể từ tháng 02/2019 cho đến các cháu khi đủ tuổi trưởng thành.

Anh Đinh Phúc H có quyền đi lại chăm sóc các con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản: Vợ chồng thoả thuận tự phân chia không yêu cầu toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002827 ngày 22/01/2019.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh H chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Vinh ;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An; TAND tỉnh Nghệ An*
- *Các đương sự; Chi cục THSDS tp Vinh;*
- *UBND P Quang Trung*
- *Lưu VT, lưu HS*

Nguyễn Hữu Thái